

Số: 28/2017/QĐST-DS

Chư Sê, ngày 11 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2014/TLST - DS ngày 20 tháng 01 năm 2014.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1974

Trú tại: Ấp 4, xã B, thị xã L, tỉnh Đ.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1968

Trú tại: 153 Ng, khu phố 2, phường X, thị xã L, tỉnh Đ (Theo văn bản uỷ quyền đề ngày 26 tháng 02 năm 2014)

- Bị đơn: Bà Phạm Thị D, sinh năm 1968

Trú tại: 574 H, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Số tiền nợ phải thanh toán: Bà Phạm Thị D công nhận có nợ và có trách nhiệm thanh toán nợ cho bà Nguyễn Thị X số tiền 1.400.000.000đ (một tỷ bốn trăm triệu đồng), trong đó tiền gốc: 1.152.000.000 đồng, tiền lãi: 248.000.000 đồng.

- Thời gian và phương thức thanh toán:

Lần 1: Ngày 30/12/2017 thanh toán 700.000.000 đồng;

Lần 2: Ngày 30/6/2018 thanh toán số tiền còn lại là 700.000.000 đồng.

Trong trường hợp bà Phạm Thị D không thanh toán theo thỏa thuận trên, vi phạm thỏa thuận của lần 1 thì bà Nguyễn Thị X có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số nợ trên.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án nên án phí được giảm 50%. Tiền án phí dân sự sơ thẩm là $(36.000.000đ + (3\% \times 600.000.000đ)) \times 50\% = 27.000.000đ$ (hai mươi bảy triệu đồng). Hai bên đương sự thỏa thuận, bà Phạm Thị D có nghĩa vụ chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **27.000.000đ** (hai mươi bảy triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị X tiền tạm ứng án phí đã nộp là **27.780.000đ** (hai mươi bảy triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012144 ngày 20/01/2014 của Chi cục thi hành án huyện Chư Sê.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Ngọc Tú